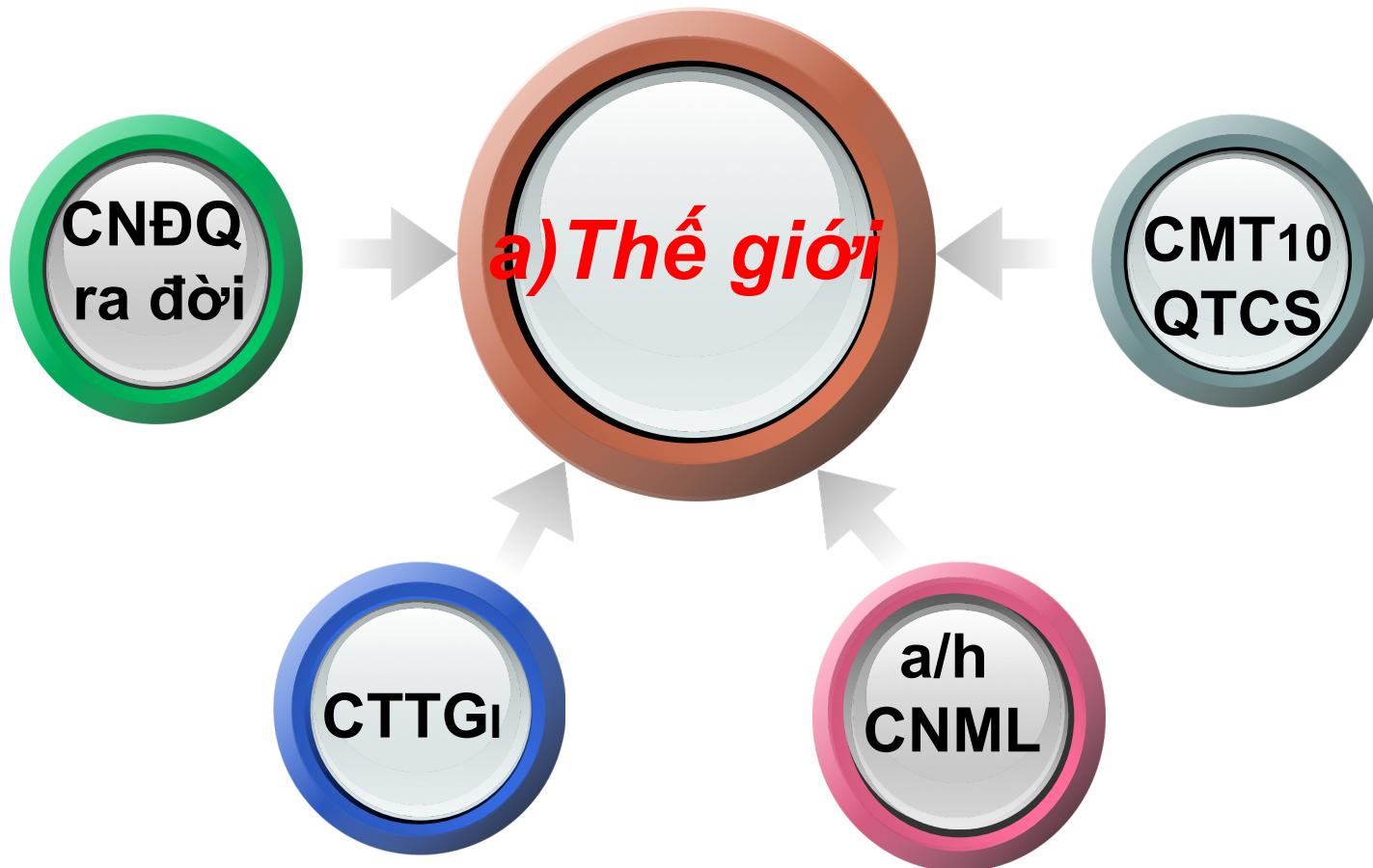


Chương 1

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
RA ĐỜI VÀ LÃNH ĐẠO ĐẦU
TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN
(1930 – 1945)**

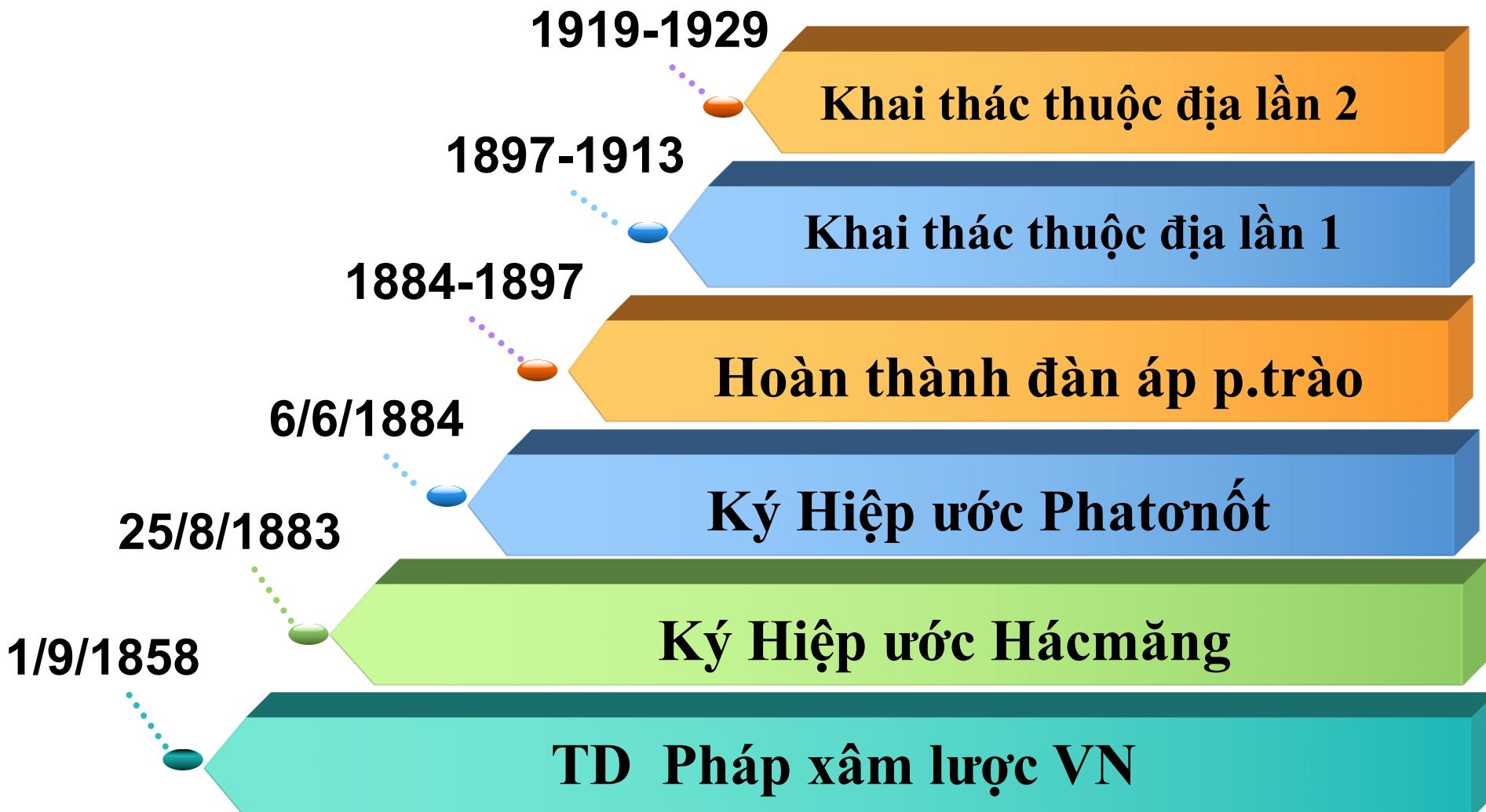
I. ĐẢNG CSVN RA ĐỜI VÀ CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN CỦA ĐẢNG (2/1930)

1. *Bối cảnh lịch sử*

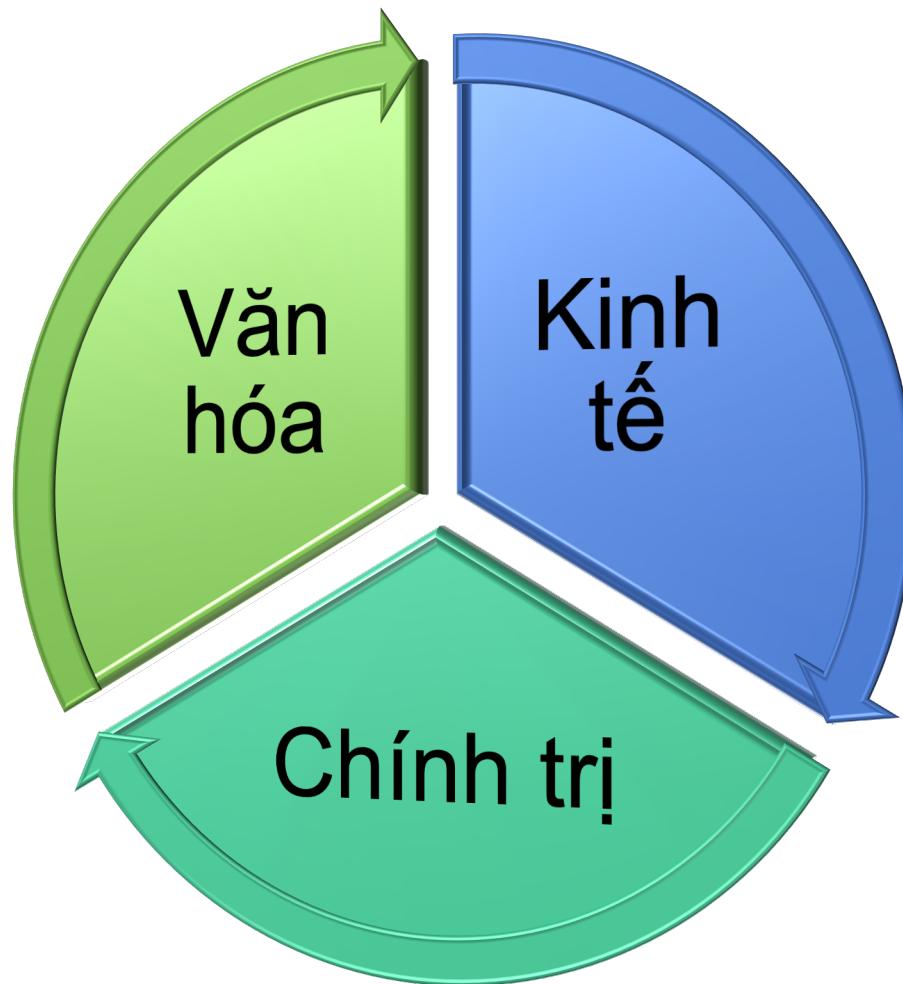


b) Tình hình Việt Nam

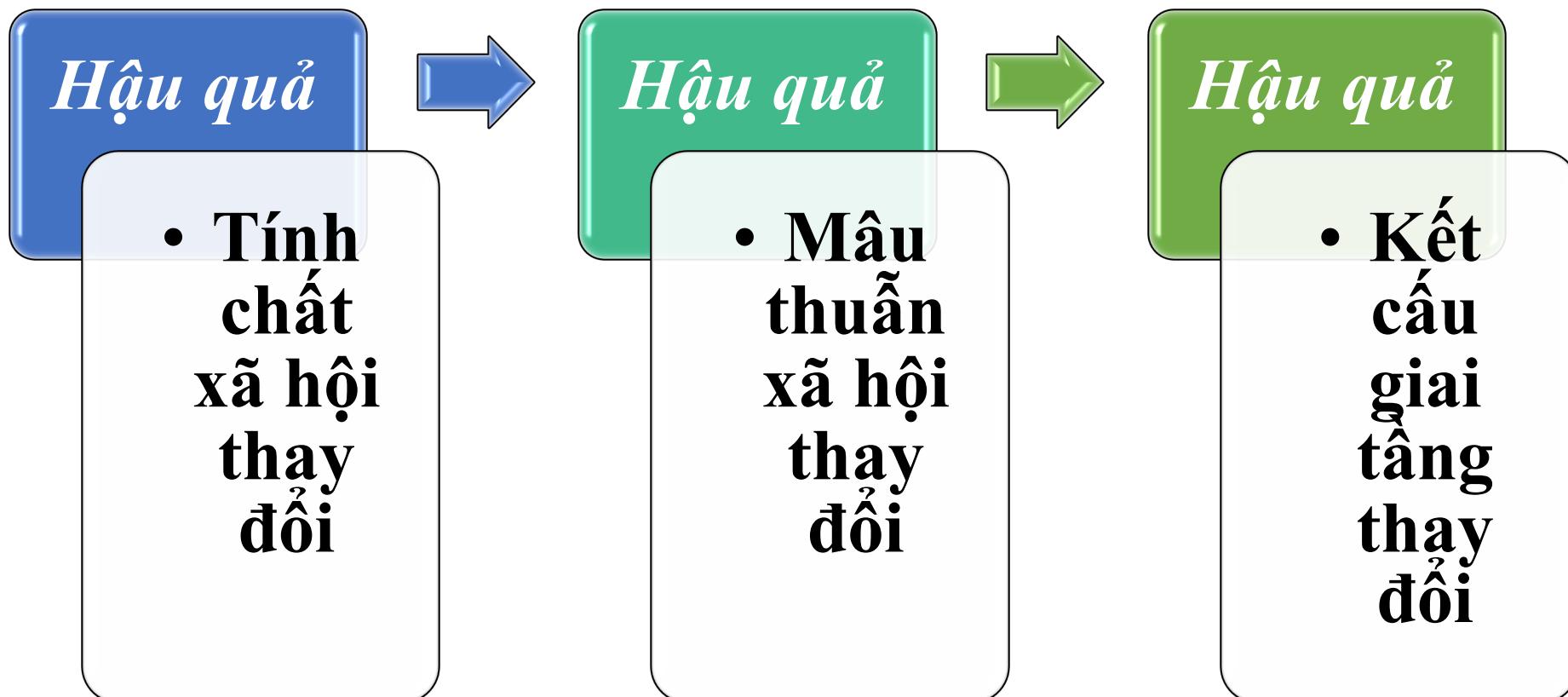
- QT xâm lược Việt Nam của Pháp



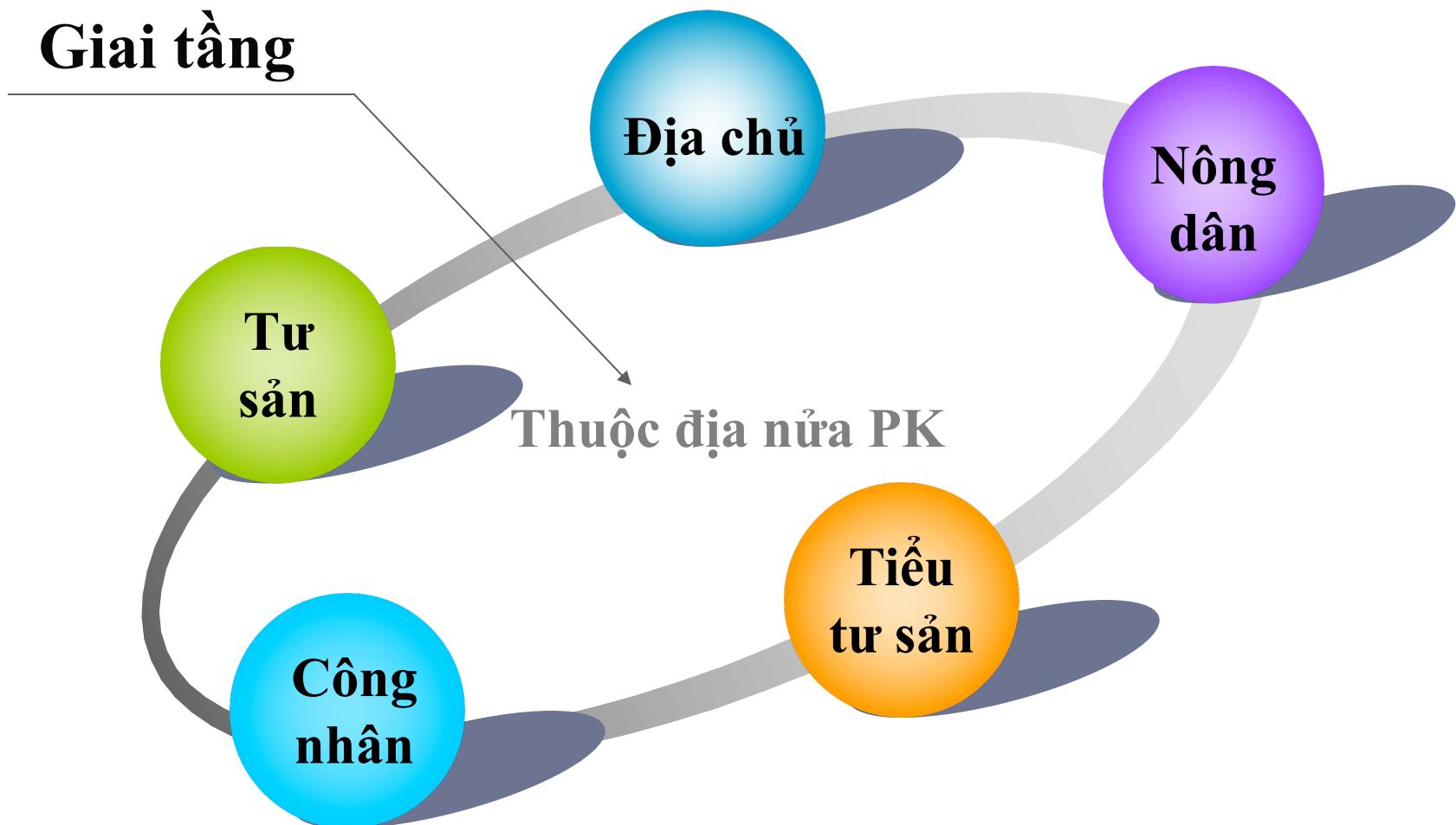
- *Chính sách cai trị của thực dân Pháp*



- Hậu quả của chính sách cai trị



Kết cấu giai tầng trong xã hội thuộc địa nửa phong kiến Việt Nam



c) Các phong trào yêu nước trước khi có Đảng

- Khuynh
hướng PK

PT Càn Vương (1885 – 1896): ngày 13/7/1885, vua Hàm nghi xuống chiếu Càn Vương. Ngày 1/11/1888, vua Hàm Nghi bị bắt

Cuộc khởi nghĩa Yên Thế (Bắc Giang): 1884 – 1913 do Hoàng Hoa Thám lãnh đạo

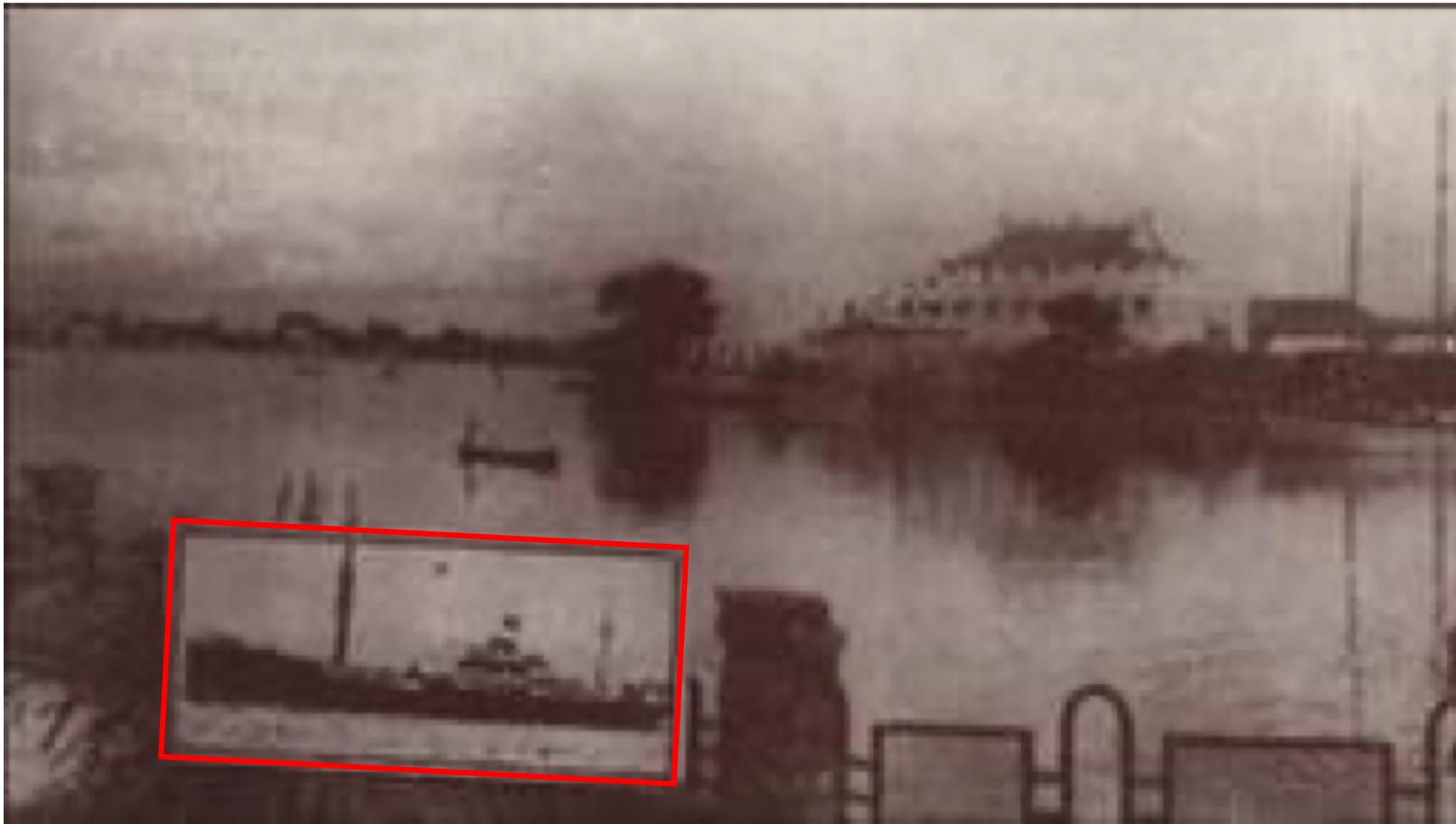
- Khuynh hướng dân chủ tư sản





**Cách mạnh Việt Nam
khủng hoảng về
đường lối
và giai cấp lãnh đạo**

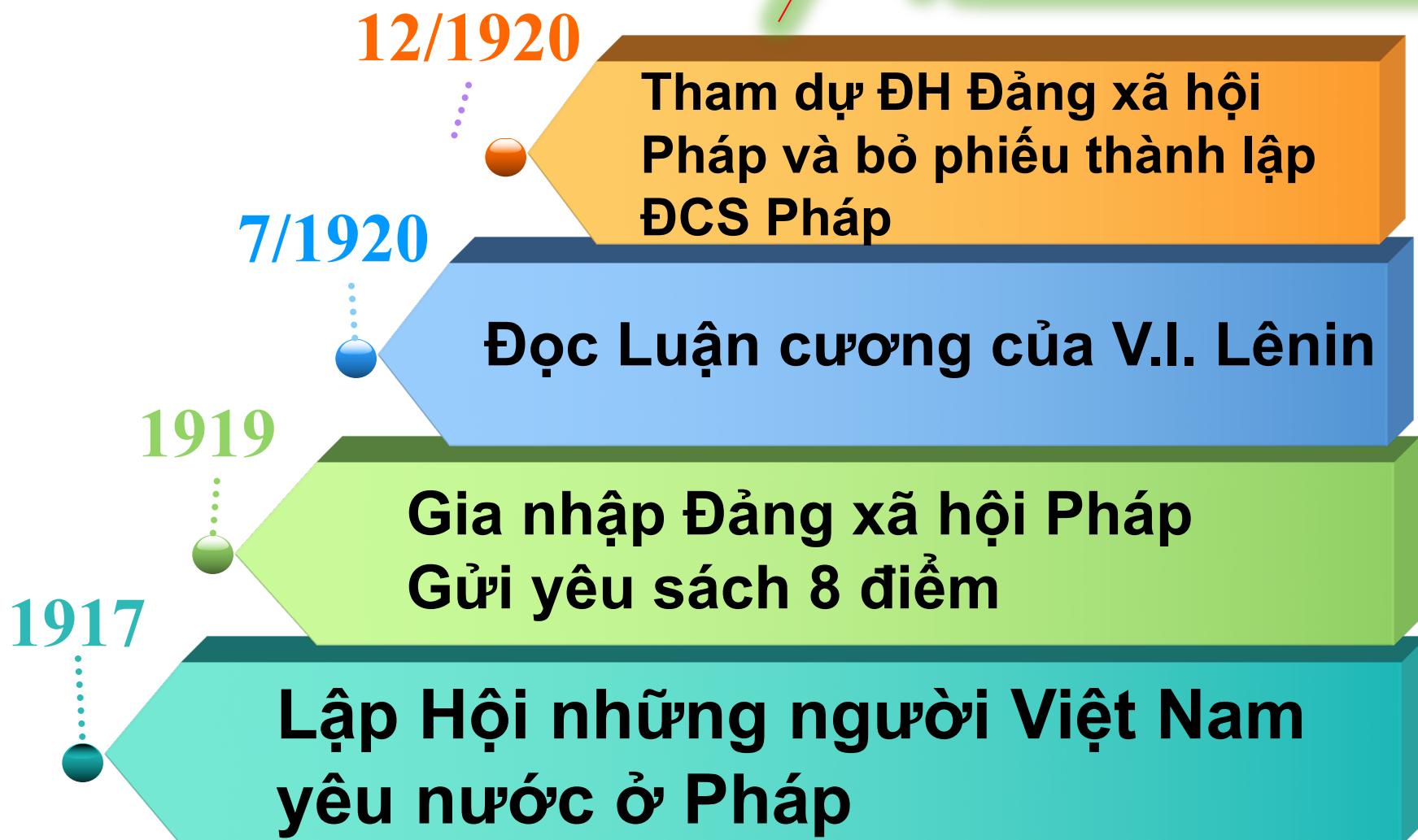
2. Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị các điều kiện để thành lập Đảng



Tàu La-tút-so Tơ-rê-vin, năm 1911 người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành rời Tổ quốc đi tìm đường cứu nước.

a) Nguyễn Ái Quốc tìm đường cứu nước

Khẳng định
chủ nghĩa Mác-
Lênin



*“Muốn cứu nước, giải
phóng dân tộc, không
có con đường nào khác
con đường cách mạng
vô sản”*

(Hồ Chí Minh toàn tập, t9, Nxb, CTGQ, HN, 2000, tr.314)

*b) Chuẩn bị về tư tưởng,
chính trị và tổ chức
cho sự ra đời của Đảng*^{6/1925}

1927

Xuất bản tác phẩm
“Đường cách mệnh”

Thành lập Hội VNCMTN

1925

Xuất bản tác phẩm “Bản án
chế độ thực dân Pháp”

11/1924

-4/1927

Hoạt động ở Trung Quốc

- Về tư tưởng

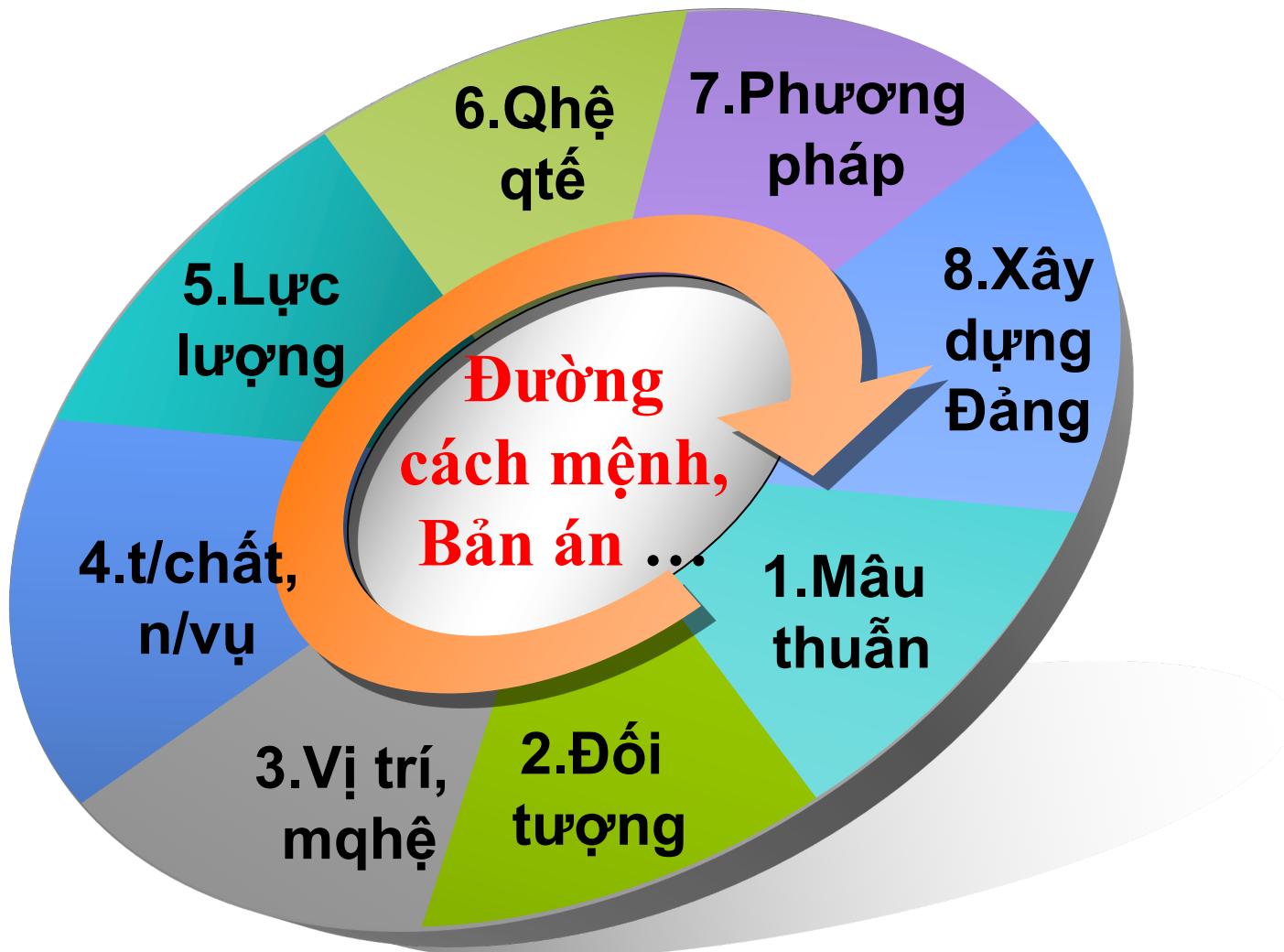
6/1923

Sang Liên xô

1921

Hoạt động ở Pháp

- Về chính trị



- Về tổ chức

*“Là quả trứng từ đó nở ra
con chim non cộng sản”*

Hội Việt Nam cách mạng
thanh niên (6/1925)



Cộng sản đoàn (2/1925)

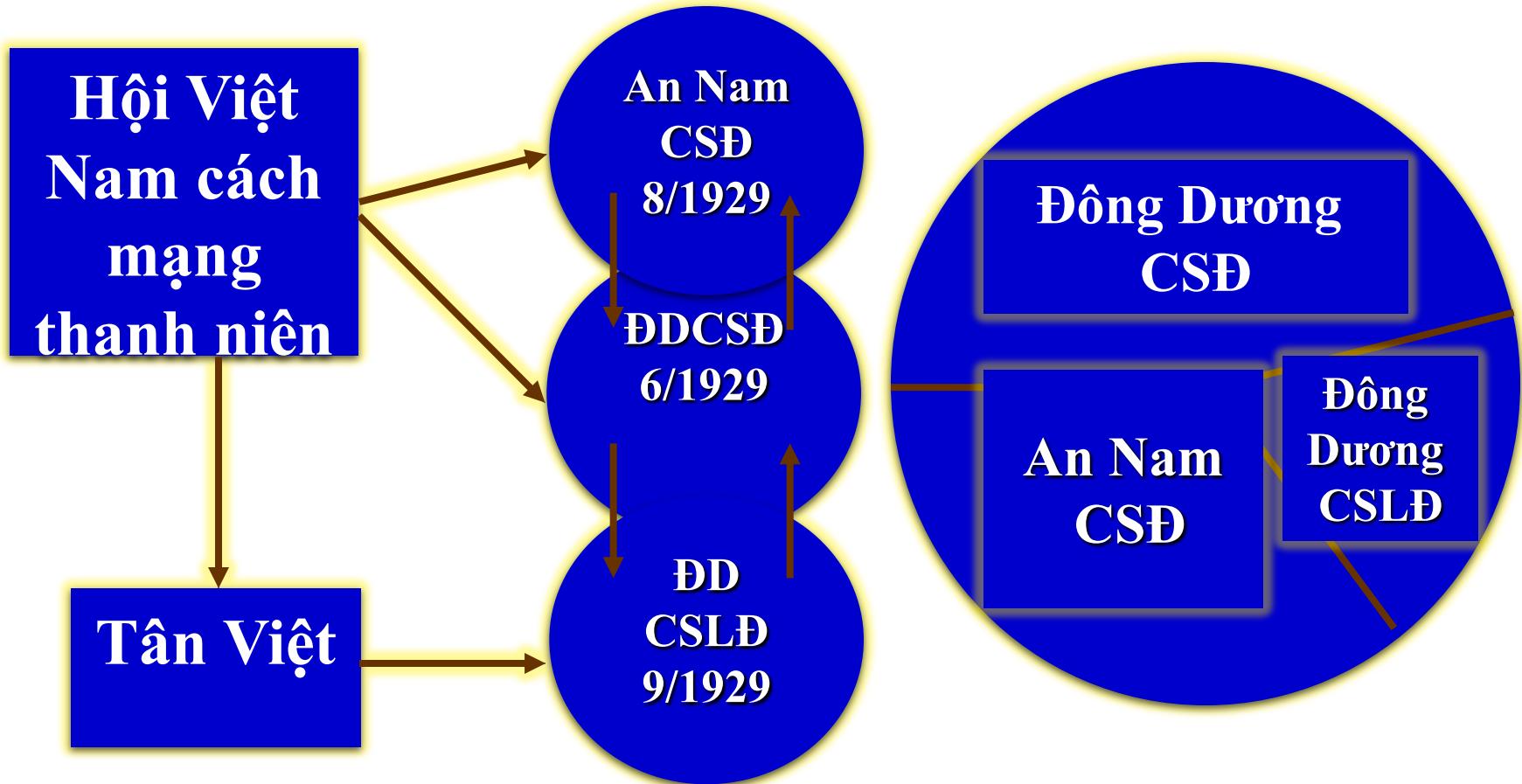


Tâm tâm xã (1923)



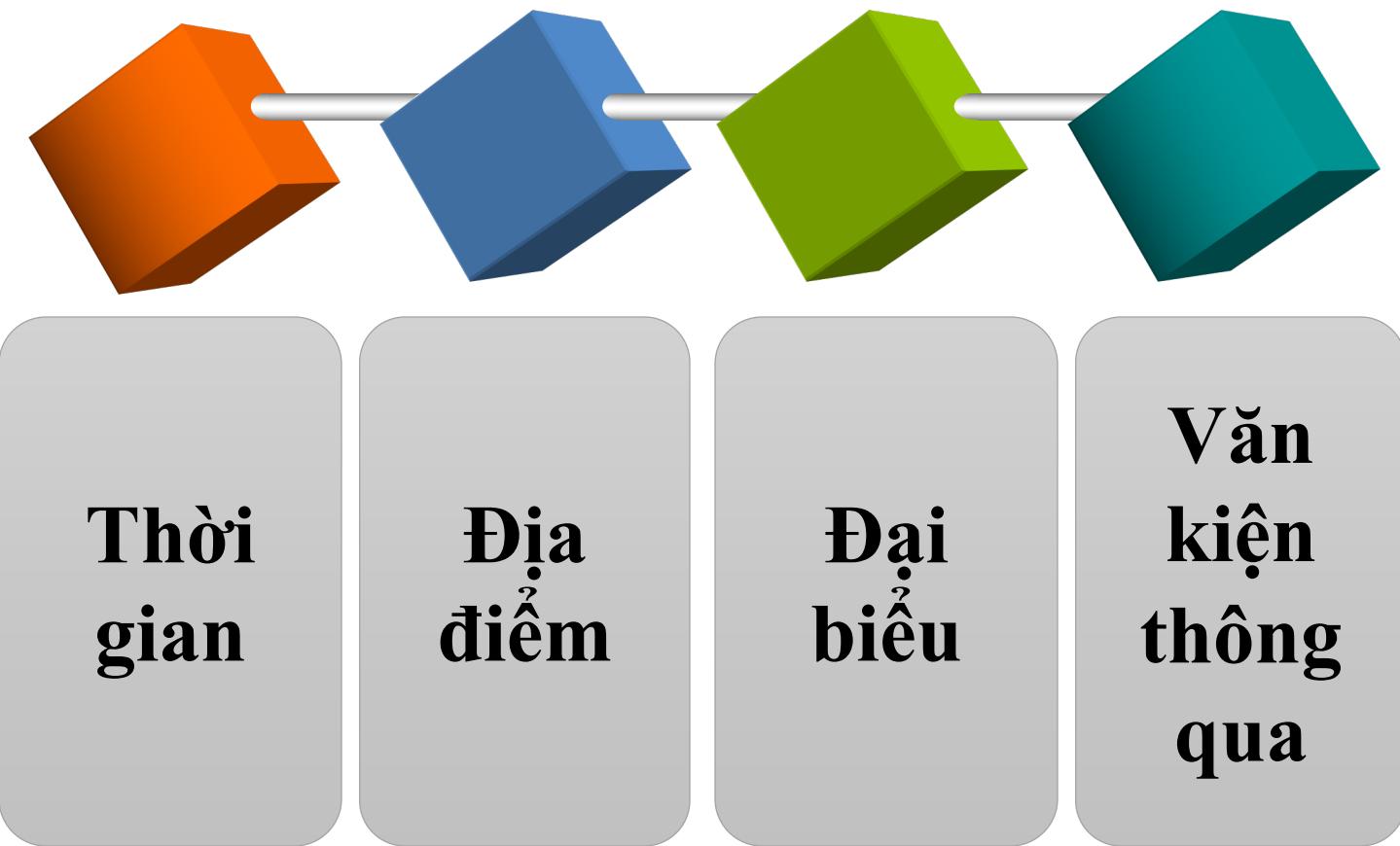
3. Thành lập ĐCSVN và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng

a) Các tổ chức cộng sản ra đời



**Mức độ ảnh hưởng của
các tổ chức cộng sản ở Việt Nam 1929**

b) Hội nghị thành lập Đảng CSVN



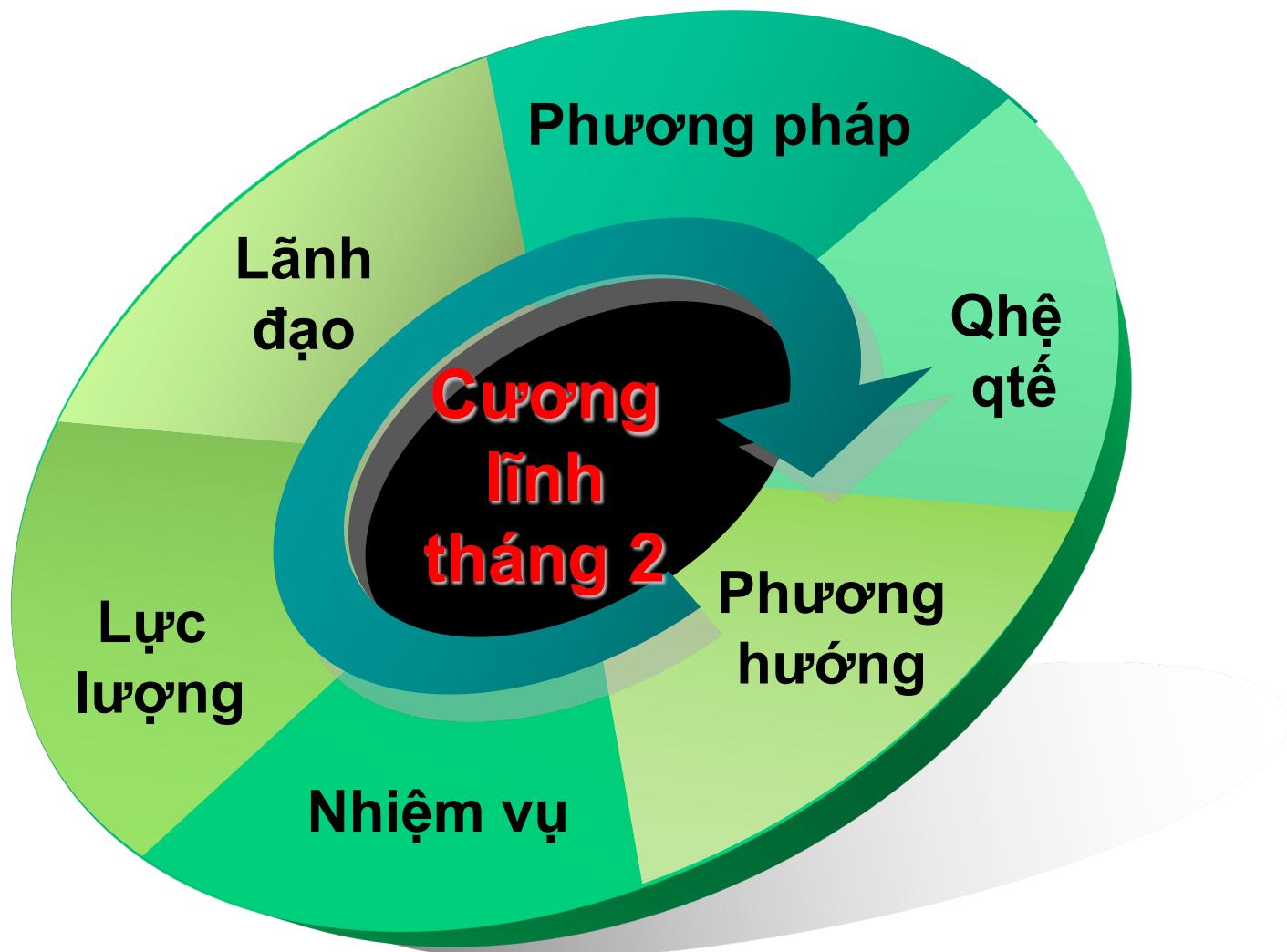
Hội nghị thảo luận và thông qua 5 nội dung lớn

5
nội
dung

- 1 Bỏ mọi thành kiến xung đột cũ, thành thật hợp tác để thống nhất các nhóm cộng sản ở Đông Dương**
- 2 Định tên Đảng là Đảng Cộng sản Việt Nam**
- 3 Thảo Chính cương và Điều lệ sơ lược của Đảng**
- 4 Định kế hoạch t/hiện việc thống nhất trong nước**
- 5 Cử 1 Ban Trung ương lâm thời gồm 9 người**

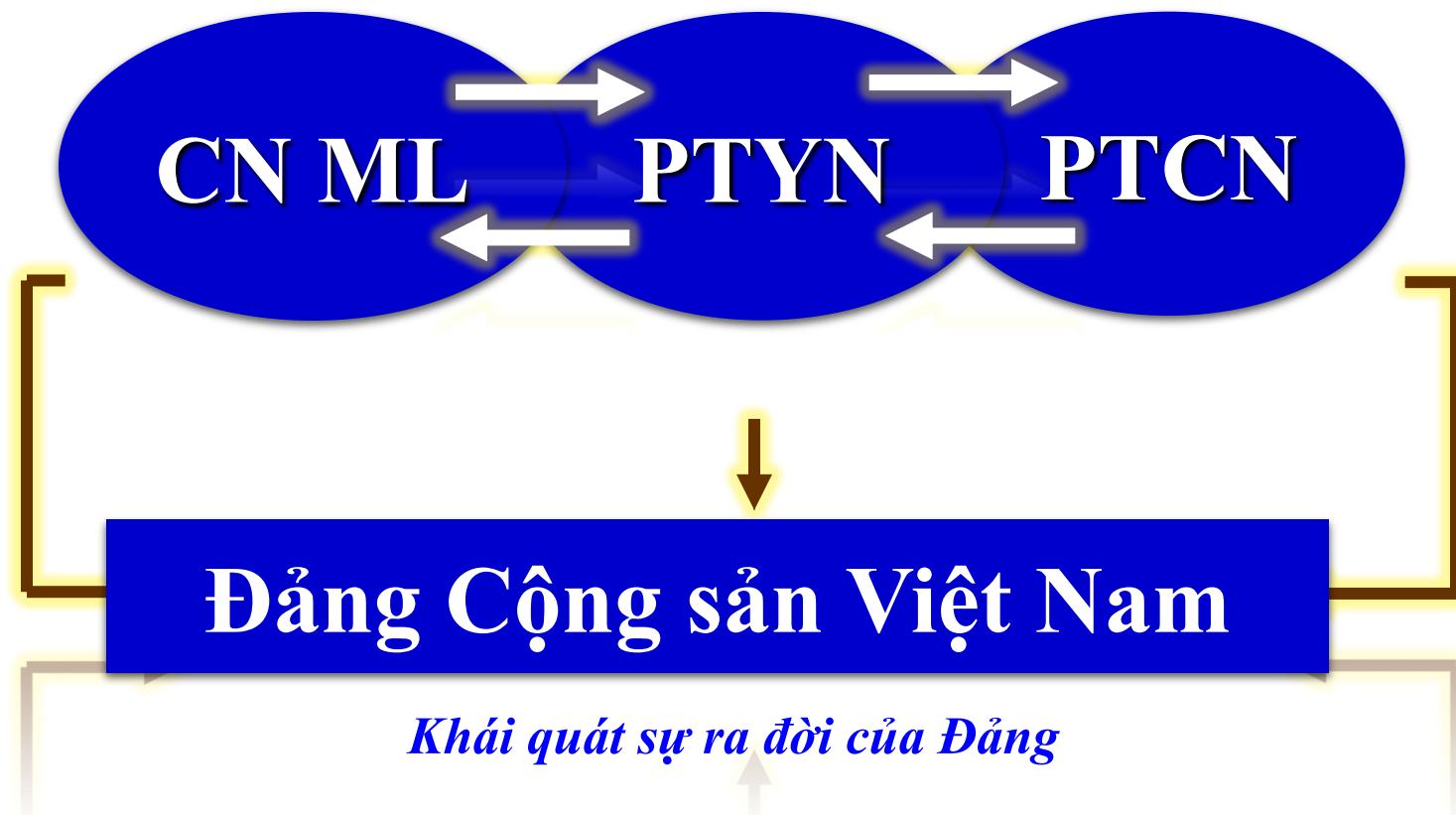
Ngày 24/2/1930, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam

c) *Nội dung cơ bản của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng*



4. Ý nghĩa lịch sử của việc thành lập Đảng CSVN

- Là kết quả tất yếu của cuộc đấu tranh d.tộc và g/c ở nước ta trong thời đại mới, là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước trong những năm 20 của thế kỷ XX.



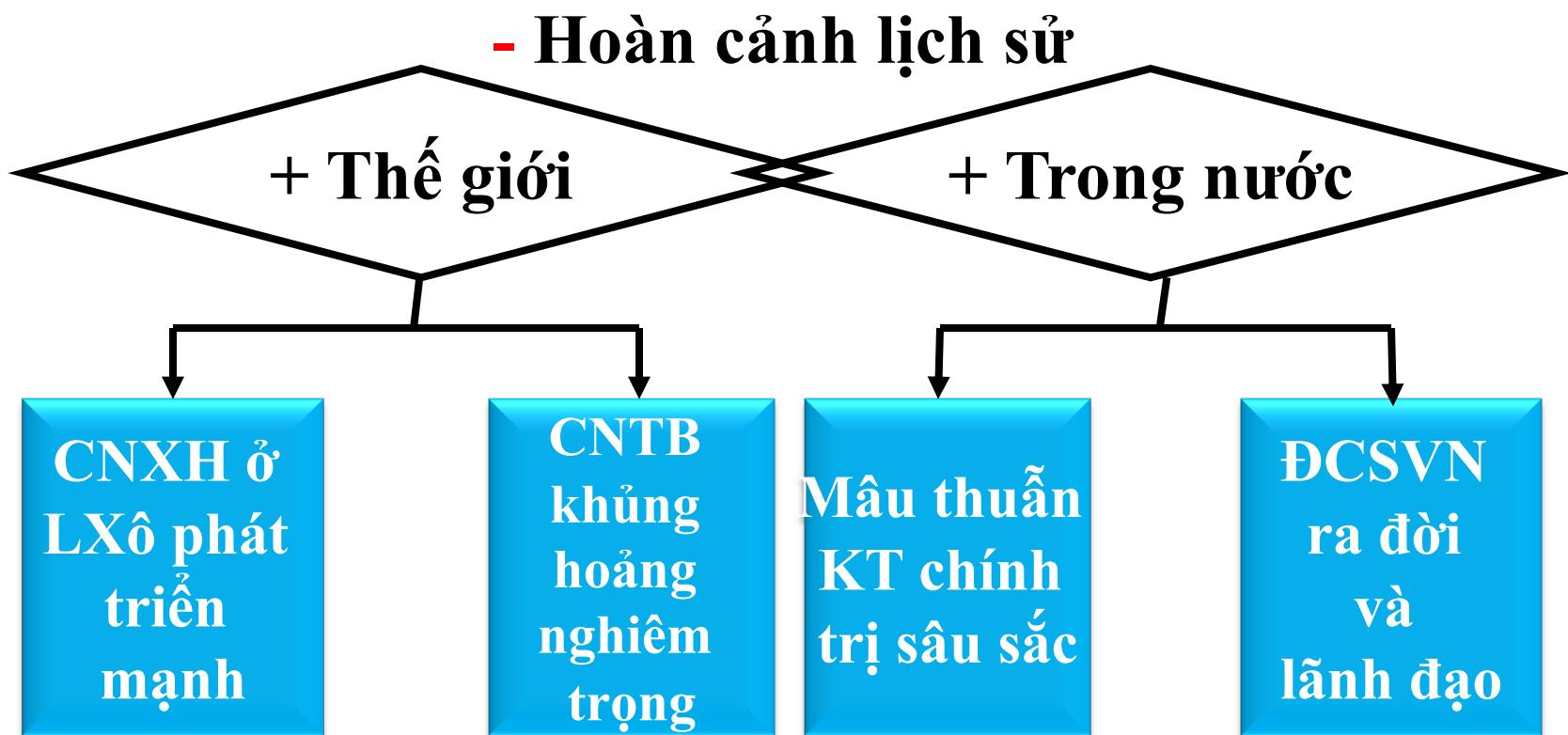
4. Ý nghĩa lịch sử của sự kiện thành lập Đảng CSVN

- Là cột mốc đánh dấu sự trưởng thành của g/c công nhân Việt Nam
- Chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối cứu nước và giai cấp lãnh đạo kéo dài mấy thập kỷ ở nước ta.
- Sự ra đời của ĐCSVN gắn liền với tên tuổi của Hồ Chí Minh, người có công sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta.

II. ĐẢNG LÃNH ĐẠO QUÁ TRÌNH ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930-1945)

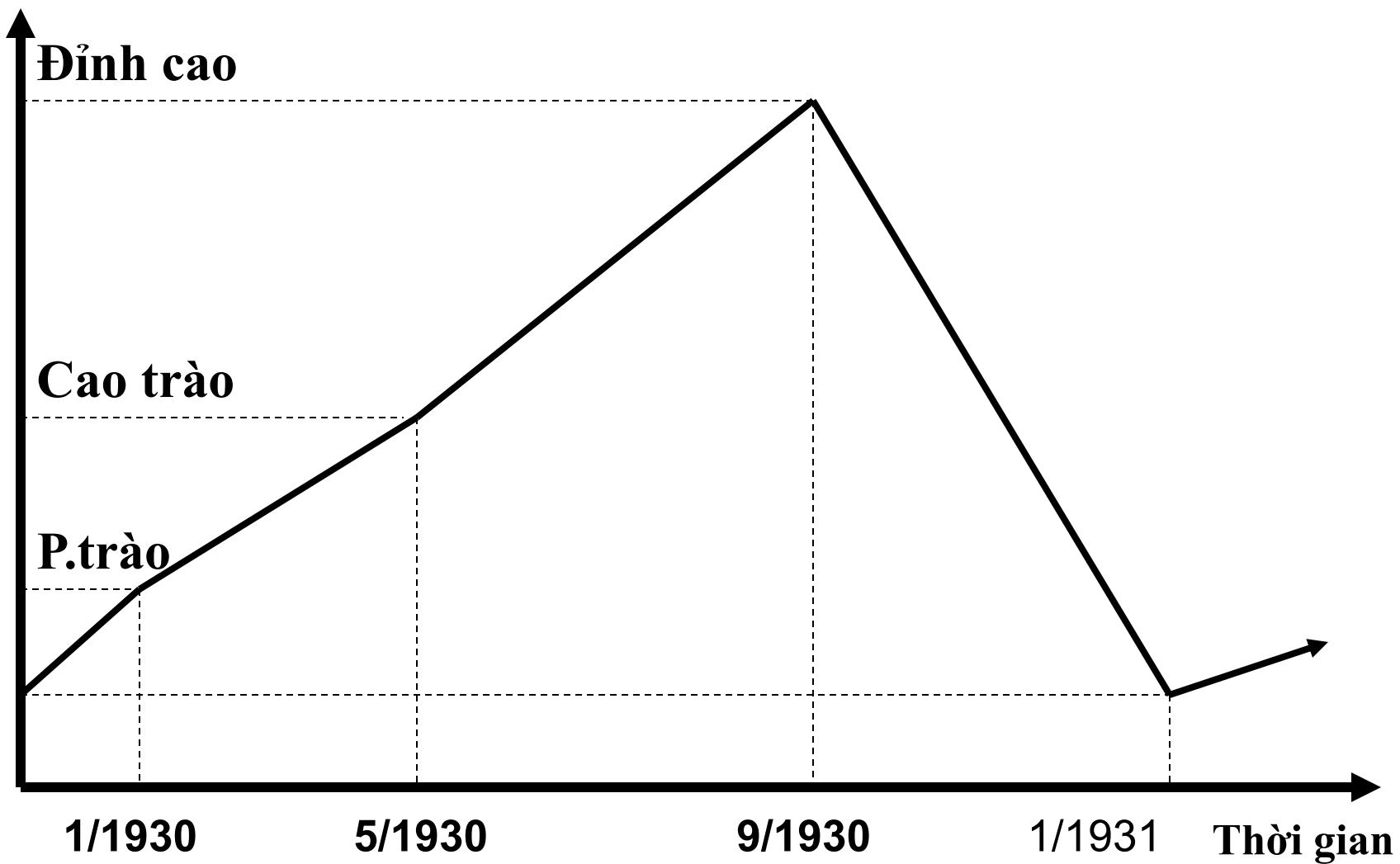
1. Phong trào cách mạng 1930-1931 và khôi phục phong trào 1932-1935

a) Phong trào cách mạng 1930-1931



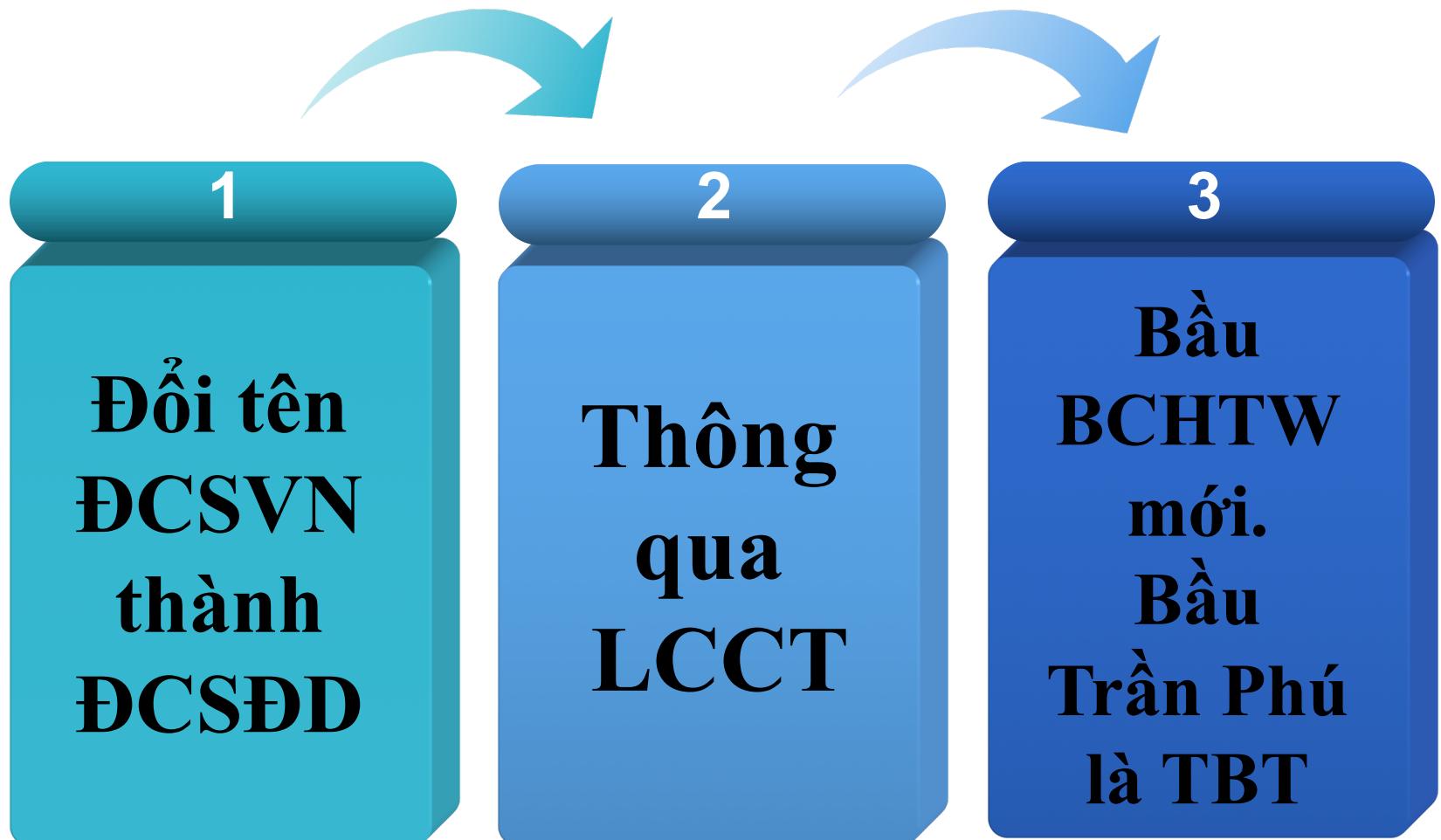
- Diễn biến

Mức độ



b) Luận cương chính trị (10/1930)

- HNTW1 (14-30/10/1930)



- Luận cương chính trị, tháng 10/1930

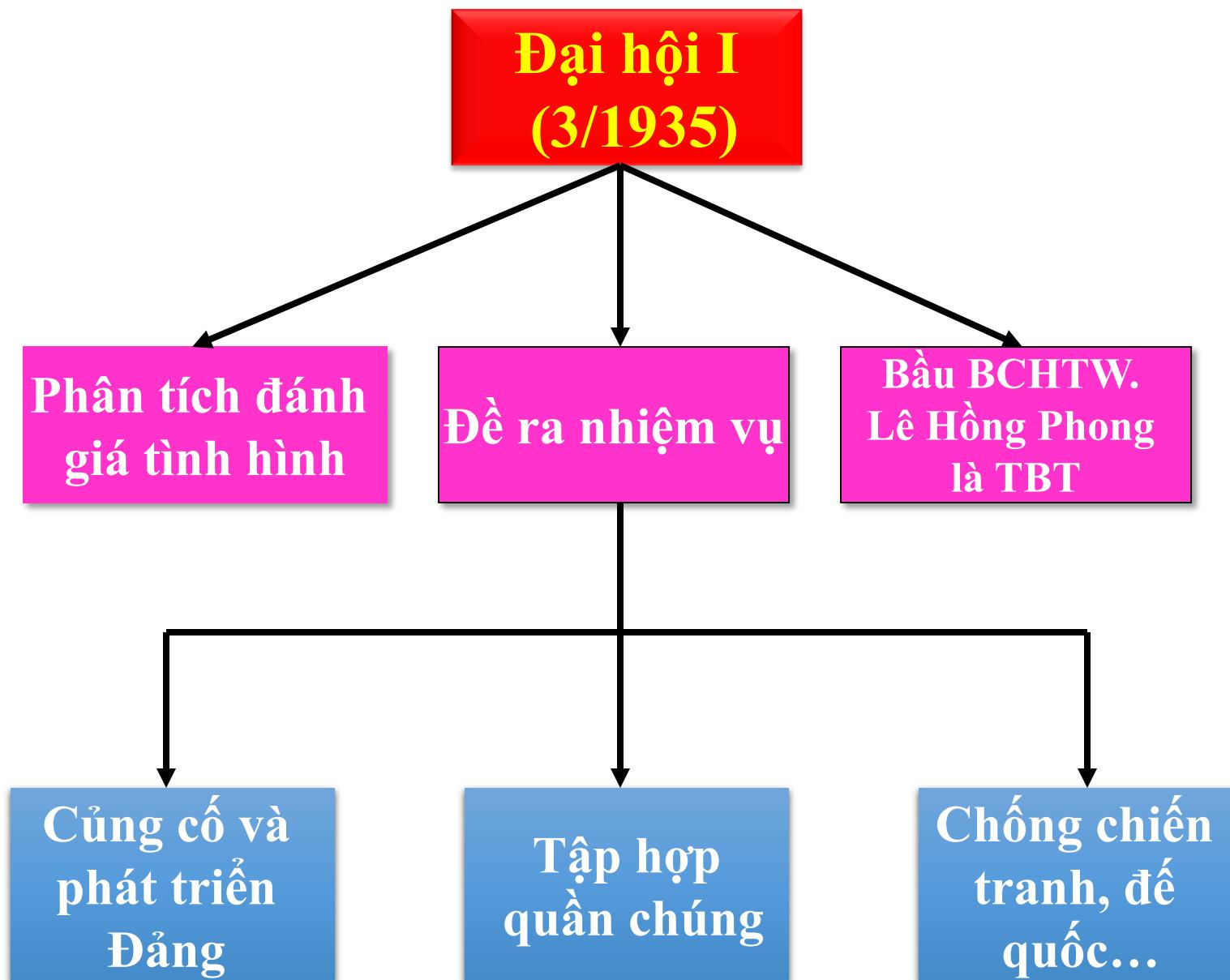


c) *Cuộc đấu tranh khôi phục tổ chức và phong trào cách mạng, Đại hội Đảng lần thứ I (3-1935)*

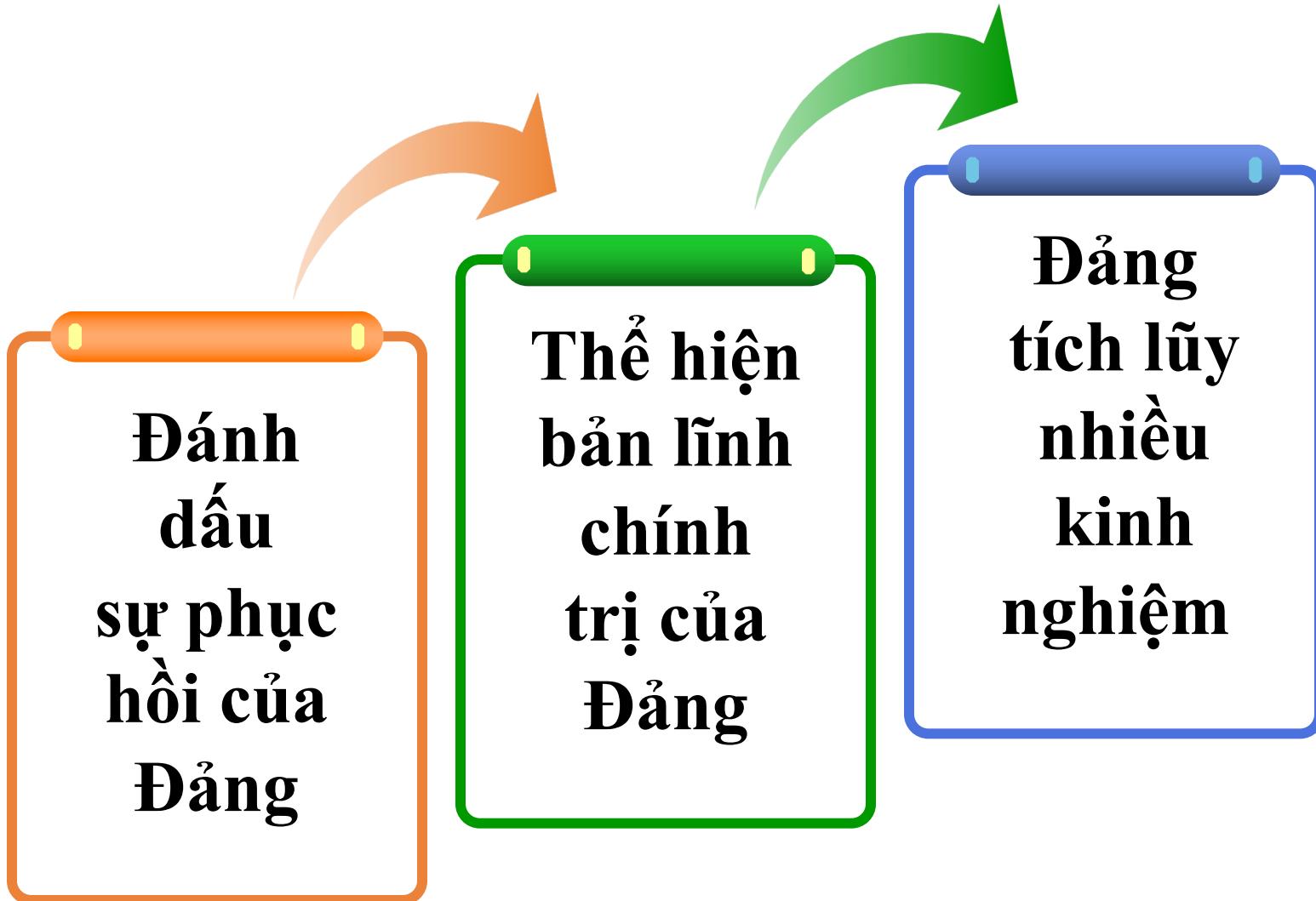
- Đầu năm 1932, theo chỉ thị của QTCS, công bố **Chương trình hành động** của ĐCSĐD (15/6/1932) được công bố



- Đại hội đại biểu lần I của Đảng (3/1935)

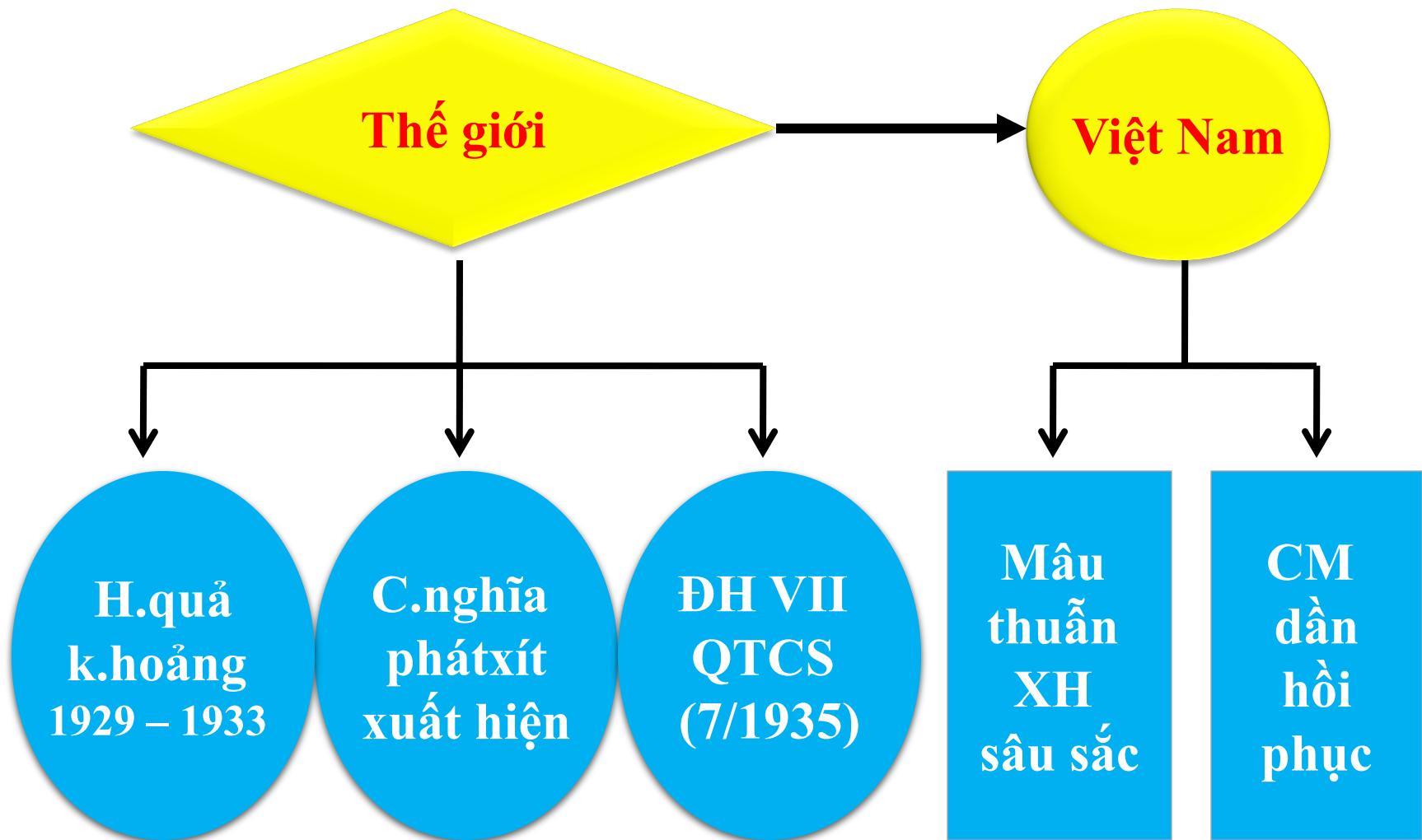


- Ý nghĩa của ĐH I

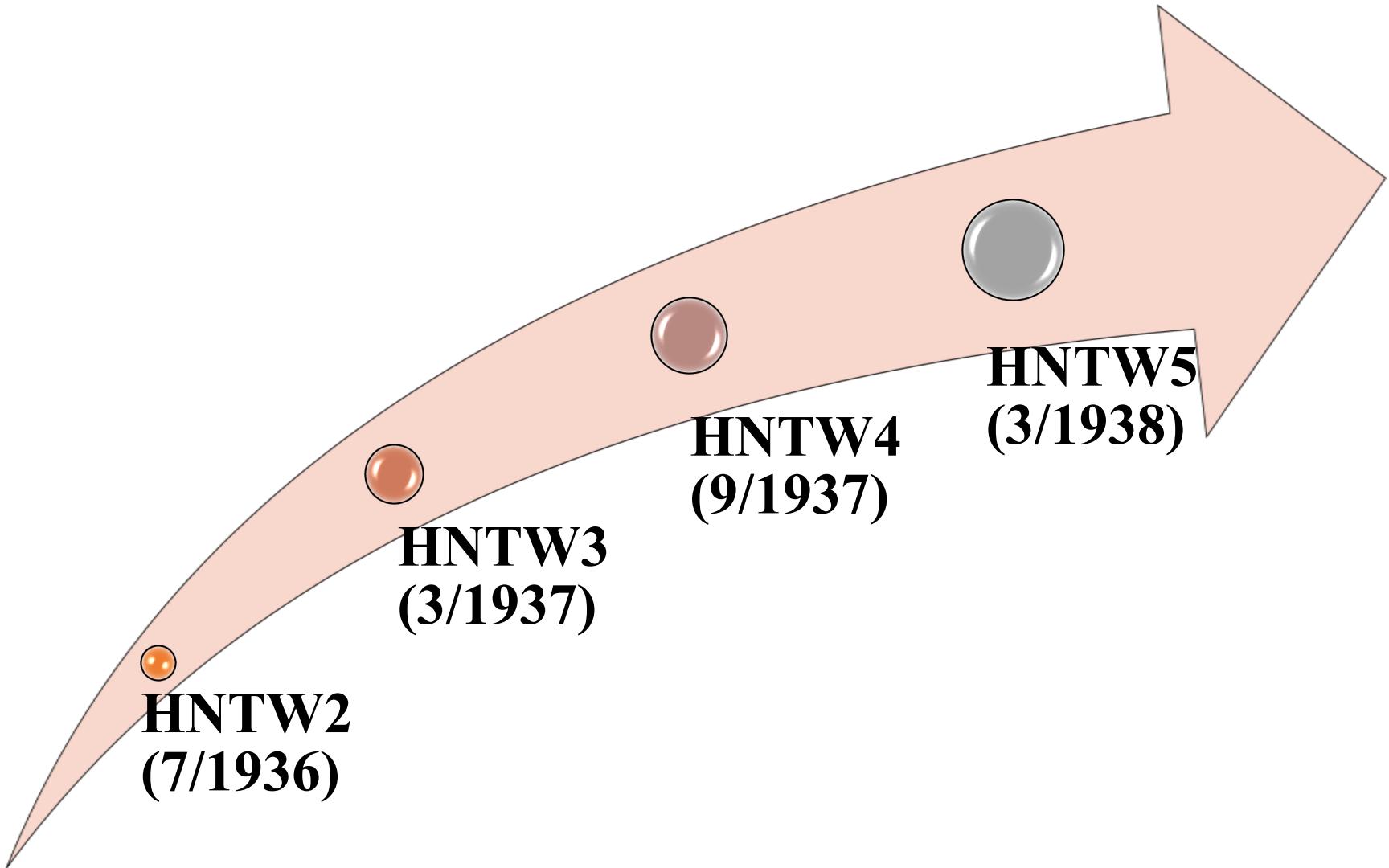


2. Phong trào dân chủ 1936-1939

a) Điều kiện lịch sử



b) Chủ trương của Đảng





- Nhận thức mới

1

- Chung quanh vấn đề chiến sách mới (10/1936)

2

- Tuyên ngôn của Đảng CSĐD đối với thời cuộc (3/1939)

3

- Tác phẩm: Tự Chỉ Trích – Nguyễn Văn Cừ (7/1939)



“Cuộc dân tộc giải phóng không nhất định phải kết chặt với cuộc c.m điền địa. Nghĩa là không thể nói rằng: muốn đánh đổ đế quốc cần phải phát triển c.m điền địa, muốn giải quyết vấn đề điền địa thì cần phải xác định đánh đổ đế quốc. Lý thuyết ấy có chỗ không xác đáng”.



“Nói tóm lại, nếu phát triển cuộc tranh đấu chia đất mà ngăn trở cuộc tranh đấu phản đế thì phải lựa chọn vấn đề nào quan trọng hơn mà giải quyết trước. Nghĩa là chọn địch nhân chính, nguy hiểm nhất, để tập trung lực lượng của một dân tộc mà đánh cho được toàn thắng”.

c) *Phong trào đấu tranh đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình*

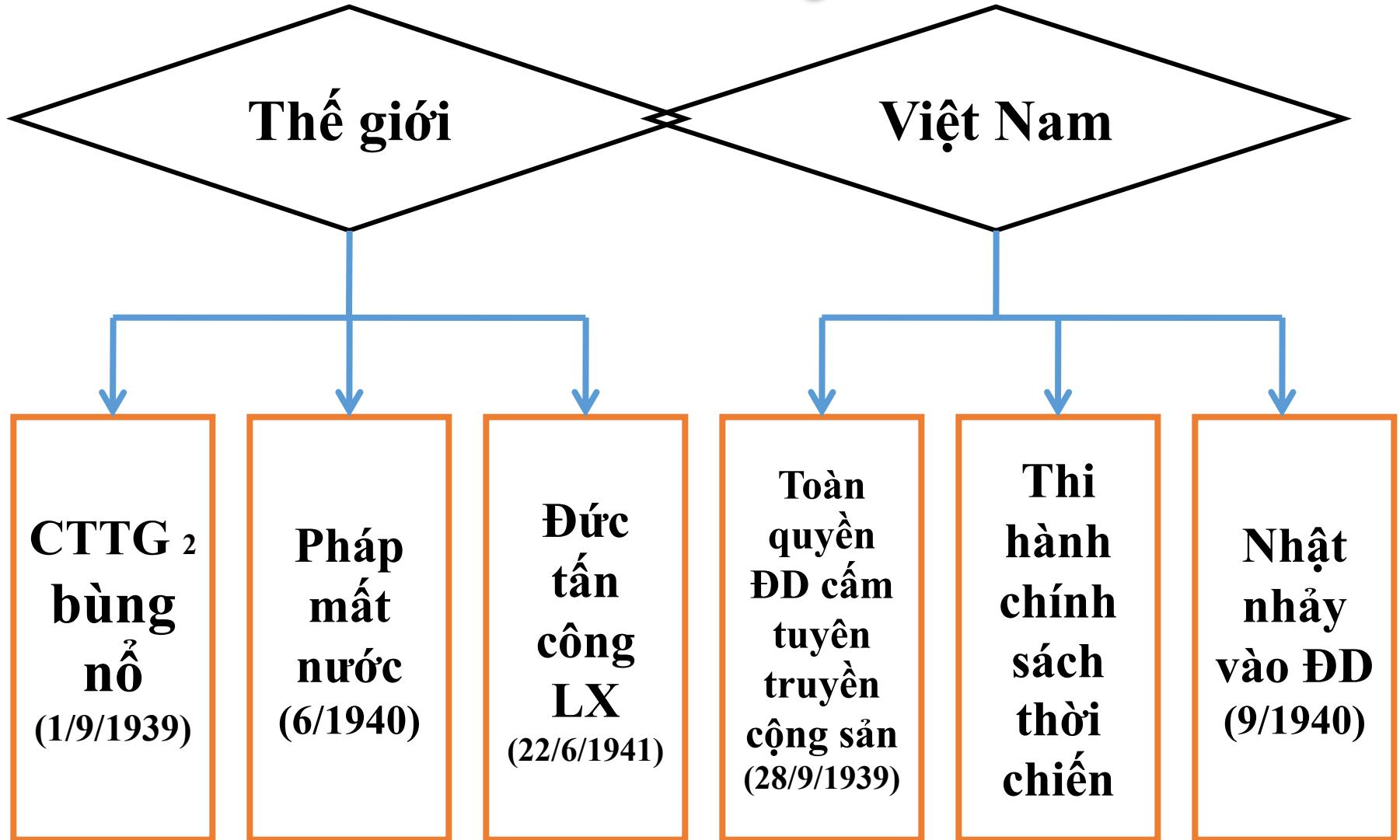
- Lập ủy ban trù bị Đông Dương
- Xuất bản sách, báo liên quan đến chủ nghĩa Mác
- Lập Hội truyền bá chữ quốc ngữ
- Lập Mặt trận Dân chủ Đông Dương
- Xuất bản tác phẩm “Tự chỉ trích”
- ...

- Ý nghĩa

Trong những năm 1936 – 1939, chủ trương mới của Đảng đã giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa *mục tiêu chiến lược* và *mục tiêu cụ thể trước mắt* của c.m, về lực lượng c.m, về quan hệ quốc tế, để từ đó đề ra các hình thức tổ chức và đấu tranh linh hoạt, thích hợp nhằm hướng dẫn quần chúng đấu tranh giành quyền lợi hàng ngày, chuẩn bị cho cuộc đấu tranh cao hơn vì độc lập và tự do.

3. Phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945

a) Bối cảnh lịch sử và chủ trương chiến lược mới của Đảng



- HNTW6 (11/1939)

Nhận định tình hình

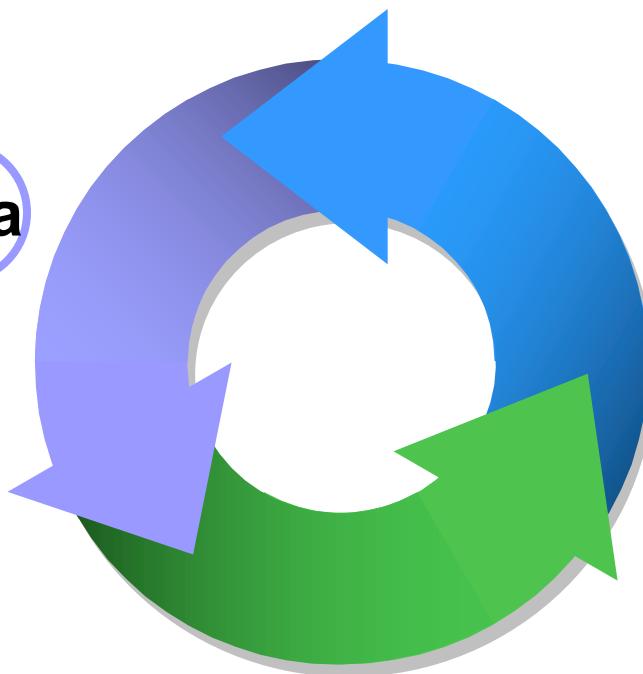
Thành lập Mặt trận

Nhiệm vụ cụ thể

- HNTW7 (11/1940)

Chuẩn bị khởi nghĩa

Duy trì đội du kích



Bảo toàn lực lượng

- HNTW8 (5/1941)

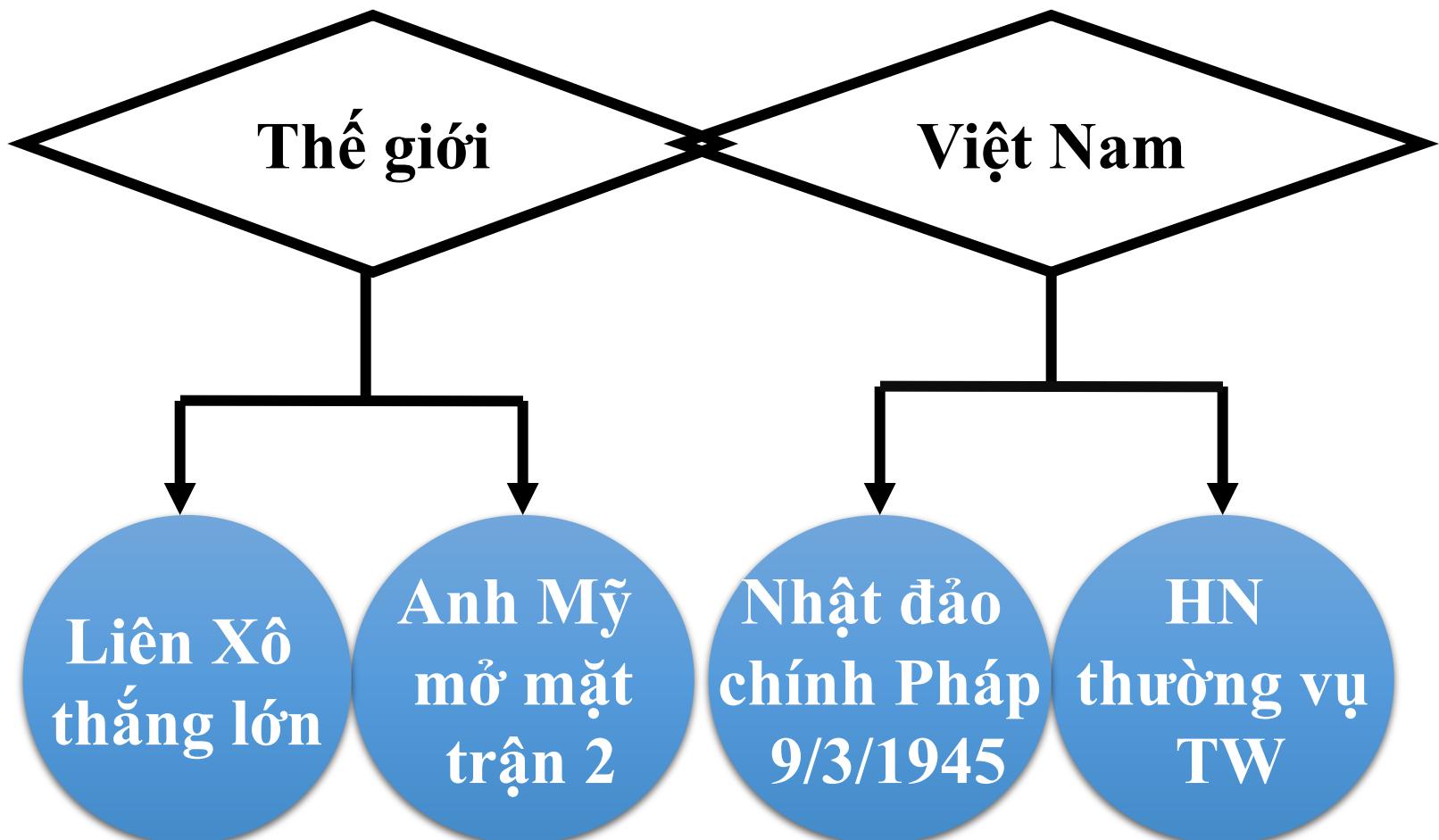


- Ý nghĩa

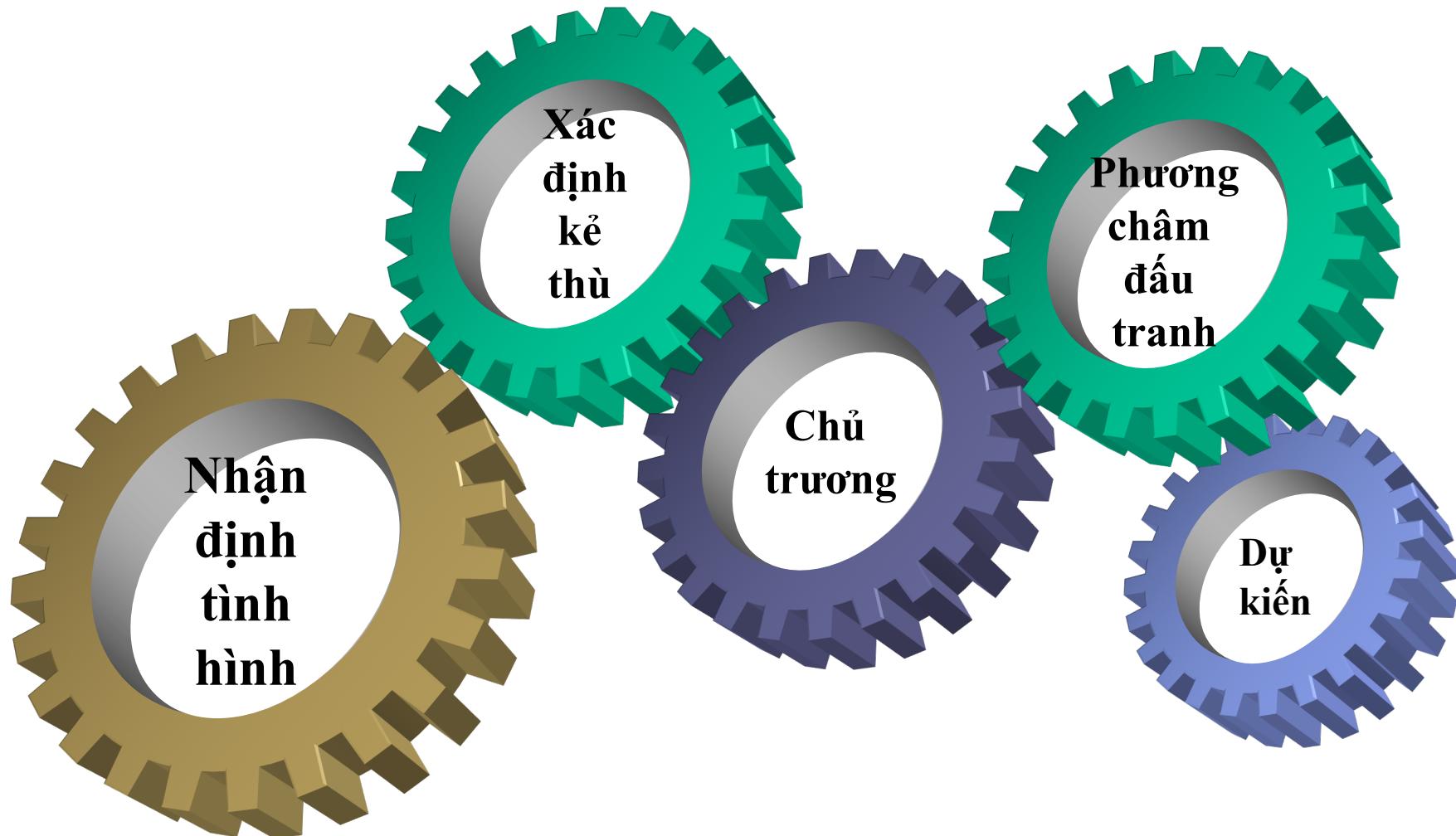
➤ **Như vậy**, HNTW 8 đã hoàn chỉnh sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng được vạch ra từ HNTW6. Đường lối giương cao ngọn cờ GPDT, đặt nhiệm vụ GPDT lên hàng đầu, tập hợp rộng rãi mọi người Việt Nam yêu nước trong Mặt trận Việt Minh, xây dựng lực lượng chính trị và vũ trang, xây dựng căn cứ địa cách mạng là ngọn cờ dẫn đường cho nhân dân ta đi đến thắng lợi của cách mạng Tháng Tám năm 1945.

b) Cao trào kháng Nhật cứu nước

- Hoàn cảnh lịch sử



- Chỉ thị “Nhật-Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” (12/3/1945)



➤ *Như vậy*, bản Chỉ thị thể hiện sự lãnh đạo sáng suốt, kiên quyết, kịp thời của Đảng. Đó là kim chỉ nam cho toàn Đảng và Mặt trận Việt Minh trong cao trào chống Nhật, trực tiếp dẫn đến thắng lợi của cách mạng tháng Tám.

**- Đẩy mạnh khởi nghĩa từng phần giành
chính quyền bộ phận:**

- + Hội nghị quân sự cách mạng Bắc kỳ của BVTWĐ (15/4/1945):
 - +Đặt nhiệm vụ quân sự lên trên hết
 - +Thống nhất các lực lượng vũ trang:
 $VNTTGPQ + CQQ = VNGPQ$
- + Thành lập khu giải phóng Việt Bắc (4/6/1945), gồm 6 tỉnh
- + Đảng phát động phong trào “Phá kho thóc, giải quyết nạn đói”.

c) *Tổng khởi nghĩa giành chính quyền*

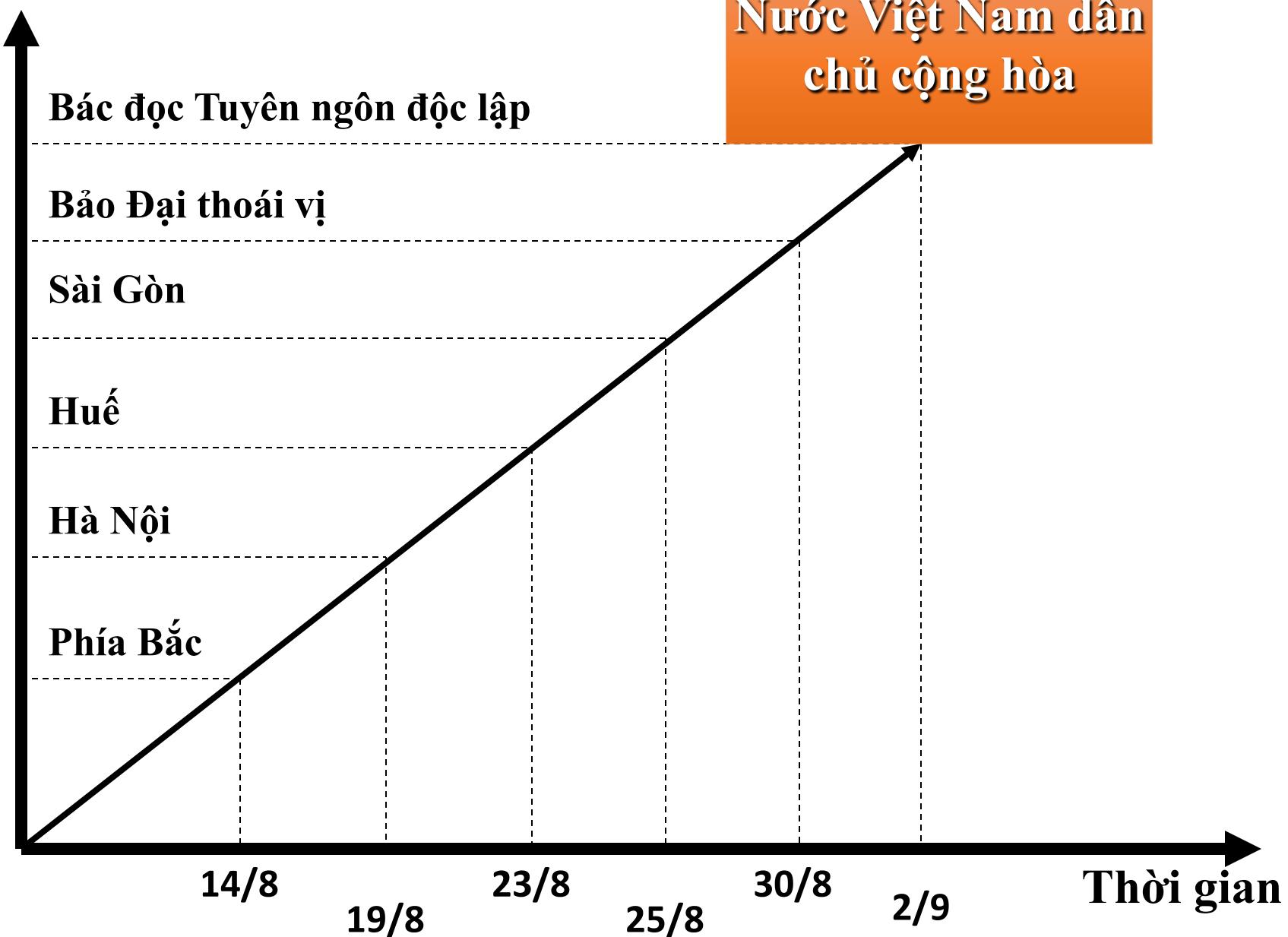
- + Phát động tổng khởi nghĩa
- + Nguyên tắc chỉ đạo khởi nghĩa
- + Chính sách đối nội, đối ngoại

- HN toàn quốc của Đảng (13-15/8/1945)

- Đại hội quốc dân họp tại Tân Trào (16/8/1945) và quyết định:

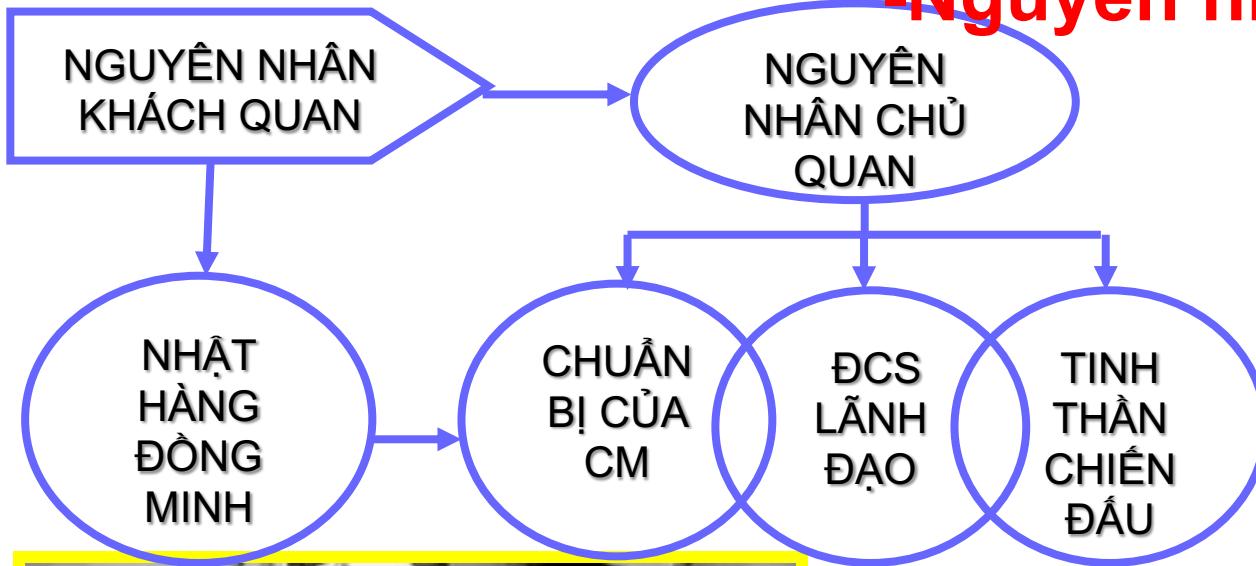
- + Tán thành Tống khõi nghĩa.
 - + Quyết định đặt tên nước là Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
 - + Thành lập Ủy ban dân tộc giải phóng Việt Nam (Chính phủ lâm thời) do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.
 - + Thông qua quốc kỳ và quốc ca.
- **Chủ tịch Hồ Chí Minh, ra lời hiệu triệu nhân dân cả nước**, với ý chí “*dù có hy sinh đến đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng kiên quyết giành cho được độc lập*”

Thắng lợi



4. Tính chất, ý nghĩa và kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Tám năm 1945

-Nguyên nhân thắng lợi



Đội du kích Bắc Sơn
2 - 1941



Tướng Mỹ Douglas McArthur ký tiếp nhận đầu hàng của Nhật



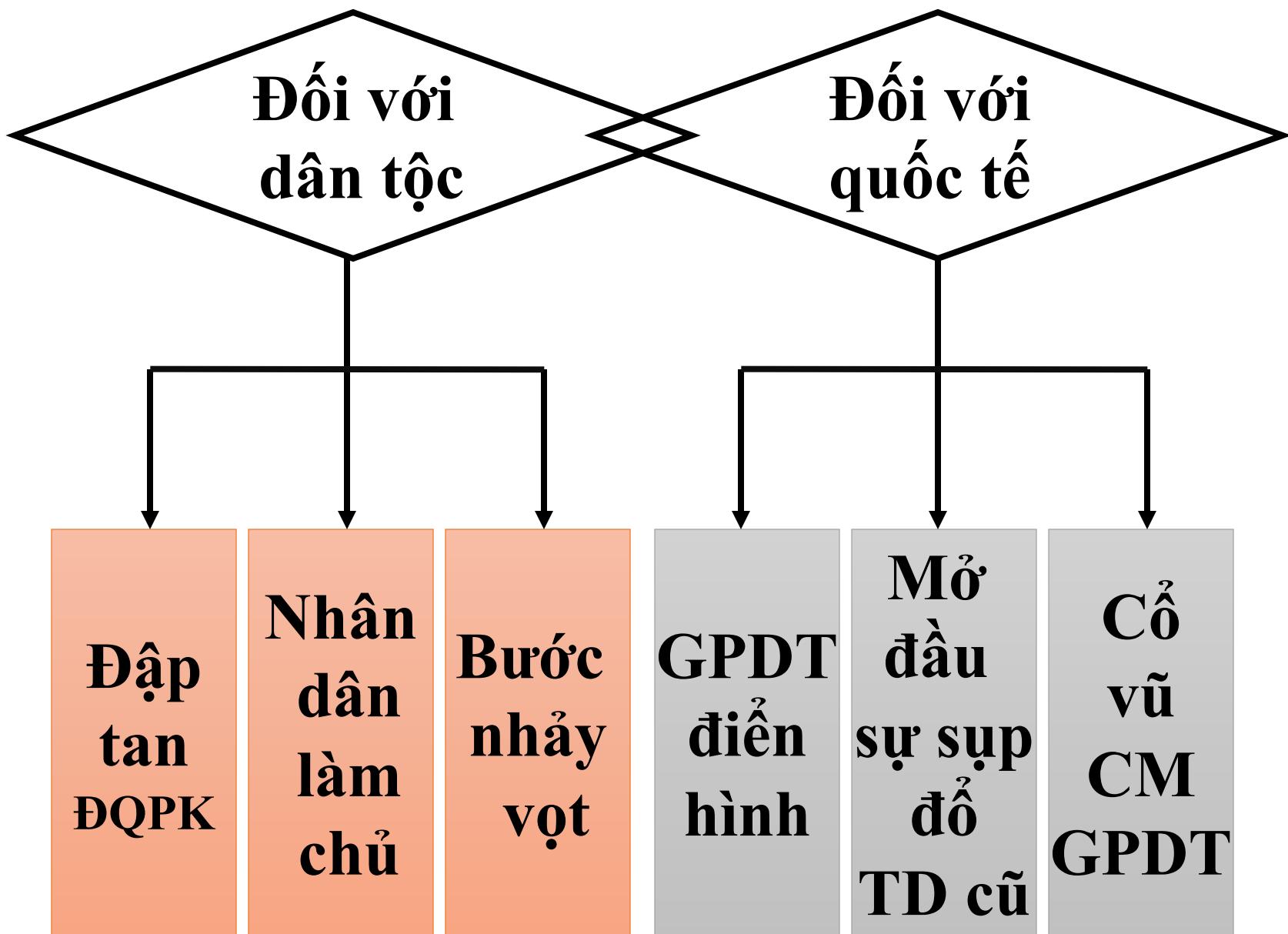
- Tính chất: cách mạng giải phóng dân tộc điển hình:

- 1** Tập trung hoàn thành nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng là giải phóng dân tộc...
- 2** Lực lượng cách mạng bao gồm toàn dân tộc,
- 3** Thành lập chính quyền nhà nước “của chung toàn dân tộc”

- Tính chất: dân chủ

- 1** Là một bộ phận của phe dân chủ chống phát xít
- 2** Đã giải quyết một số quyền lợi cho nông dân
- 3** Xây dựng chính quyền nhà nước dân chủ nhân dân, xóa bỏ chế độ quân chủ phong kiến

- Ý nghĩa lịch sử



- Kinh nghiệm

Kinh
nghiệm

1

Về chỉ đạo chiến lược, kết hợp dân tộc với dân chủ

2

Về xây dựng lực lượng, đại đoàn kết toàn dân tộc

3

Về phương pháp, bạo lực, du kích, chớp thời cơ

4

Về xây dựng Đảng,